

Số: /KH-UBND

Hưng Hà, ngày tháng 7 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số huyện Hưng Hà đến năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 19/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết); Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 17/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc ban hành Quyết định phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án); Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 31/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết, Đề án về chuyển đổi số tỉnh Thái Bình đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch); Chỉ thị số 26-CT/HU ngày 16/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số huyện Hưng Hà đến năm 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm từng bước xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên cơ sở thay đổi về tư duy, cách sống, cách làm việc, phương thức sản xuất, kinh doanh và đời sống kinh tế - xã hội dựa trên công nghệ số.
- Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; thúc đẩy mạnh mẽ phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh, phát triển bền vững, hướng đến lợi ích của người dân, doanh nghiệp.

**2. Yêu cầu**

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông để triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành, địa phương. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương;
- Việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông;
- Khai thác, huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số ở mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chương trình chuyển đổi số.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân trên môi trường số, tạo ra các giá trị mới cho xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và khơi dậy khát vọng bứt phá vươn lên, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo với năng suất, chất lượng, hiệu quả cao;

- Phân đầu đến năm 2025: Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; hoàn thành xây dựng chính quyền số. Tập trung chuyển đổi số trên một số lĩnh vực như: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Giám sát an ninh, Quản lý đô thị, Năng lượng, Công nghiệp;

- Đưa hoạt động của người dân, doanh nghiệp lên môi trường số thông qua phổ cập, sử dụng các nền tảng số Việt Nam, giúp người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng trực tiếp lợi ích của chuyển đổi số.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

#### **2.1. Phát triển chính quyền số**

- 80% dịch vụ công mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;

- 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh;

- 100% các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả trên địa bàn huyện; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội;

- Đến năm 2023, đảm bảo 100% văn bản điện tử khi phát hành có chứng thực số và ký số; tỷ lệ văn bản có đầy đủ chữ ký số của cơ quan và cá nhân lãnh đạo đạt 100%;

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

## **2.2. Phát triển kinh tế số**

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%;
- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 10%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 80%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%;
- Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt trên 2%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp áp dụng công nghệ số trong sản xuất kinh doanh đạt 50% trở lên.

## **2.3. Phát triển xã hội số**

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%;
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt 80% trở lên; trong đó, có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 50%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 50%;
- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 70%;
- 100% hộ gia đình được tiếp cận dịch vụ Internet băng thông rộng; trong đó, tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt 80% trở lên;
- Tỷ lệ người dân được kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt trên 70%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 50%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt 30%;
- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90% trở lên;
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 80% trở lên;
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh;
- Ưu tiên các dịch vụ thông minh để giải quyết các vấn đề trên các lĩnh vực: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, bảo vệ môi trường, trật tự giao thông, an ninh.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ (có Phụ lục kèm theo)**

#### ***1.1. Một số nhiệm vụ quan trọng thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số năm 2022***

- Thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn; đồng thời, từng bước tổ chức hoạt động theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông;

- Triển khai thực hiện việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; ban hành văn bản điện tử có chứng thực số và văn bản có đầy đủ chữ ký số của cơ quan, đơn vị và cá nhân lãnh đạo cơ quan, đơn vị;

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã;

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức;

- Phổ cập sử dụng nền tảng dạy học trực tuyến, chú trọng hướng dẫn người dân chủ động, tích cực sử dụng các nền tảng số để học tập, nắm bắt kiến thức. Tập trung triển khai sử dụng hiệu quả nền tảng dạy học trực tuyến, quản lý, quản trị trường học trong các cơ sở giáo dục;

- Phổ cập sử dụng nền tảng số hỗ trợ tư vấn sức khỏe cá nhân, kết nối trực tuyến giữa người dân với bác sĩ, hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa;

- Phổ cập sử dụng các nền tảng số khác phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân như: Liên lạc, giải trí, du lịch, đi lại, ăn uống và đảm bảo an toàn thông tin mạng...

### ***1.2. Nhiệm vụ chuyển đổi số đến năm 2025***

- Lựa chọn xã, thị trấn để triển khai thí điểm ứng dụng dịch vụ chuyển đổi số;

- Đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, nền tảng bảo đảm an toàn an ninh mạng; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng an toàn an ninh mạng;

- Phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh để thực hiện chuyển đổi số theo chuyên ngành, lĩnh vực liên quan (*theo nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số đến năm 2025 trong Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 31/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

### ***1.3. Một số lĩnh vực ưu tiên trong chuyển đổi số***

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế;

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải và giám sát an ninh, trật tự công cộng;

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đô thị.

### ***1.4. Từng bước xây dựng đô thị thông minh ở 2 thị trấn***

- Xây dựng hệ thống giám sát, điều hành giao thông và an ninh, trật tự công cộng;

- Triển khai hệ thống thông tin phản ánh hiện trường;
- Triển khai ứng dụng giám sát dịch vụ hành chính công;
- Triển khai hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống phòng họp không giấy tờ;
- Xây dựng dịch vụ giám sát quảng cáo điện tử.

## **2. Giải pháp**

### ***2.1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện chuyển đổi số***

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của Phòng Văn hóa và Thông tin (cơ quan Thường trực chuyển đổi số của huyện) và các cơ quan chủ trì triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; có cơ chế phân công, phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số;

- Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ nội dung công việc, biện pháp thực hiện, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân; tăng cường đôn đốc, kiểm tra; gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý.

### ***2.2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội***

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức, đặc biệt là trên môi trường số về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện liên quan đến Chương trình chuyển đổi số để mọi cán bộ, công chức, viên chức và người dân nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, tự giác tham gia chuyển đổi số.

### ***2.3. Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính và nhân lực cho chuyển đổi số***

Hàng năm, UBND huyện, UBND xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; huy động và bố trí cán bộ, công chức, viên chức có năng lực tham mưu chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

### ***2.4. Phát triển hạ tầng số***

- Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông xây dựng kế hoạch, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên địa bàn huyện. Ưu tiên phát triển tại các cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, cụm công nghiệp, khu dân cư,...

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ có chuyên môn vận hành, khai thác, đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện;

- Từng bước triển khai ứng dụng Internet vạn vật (IoT); triển khai tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị...

### **2.5. Phát triển nền tảng số**

Triển khai các nền tảng số dùng chung rộng khắp trong một số lĩnh vực như thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, xây dựng, tài nguyên và môi trường, dịch vụ kế toán, tài chính doanh nghiệp...

### **2.6. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng**

- Xây dựng cơ chế hợp tác, đối thoại để giải quyết các vấn đề phát sinh; cơ chế hợp tác giữa các cơ quan nhà nước của huyện với các tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng và thực thi chính sách;

- Xây dựng và triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng và xác định, phát hiện các thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng để kịp thời xử lý, gỡ bỏ;

- Phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp hạ tầng và nền tảng số trong việc phát triển các hệ thống nền tảng và mạng lưới hạ tầng gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện tấn công và bảo vệ một cách chủ động.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, xây dựng các cơ sở dữ liệu, tạo lập niềm tin, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, chuyển đổi kỹ năng trong môi trường số;

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao;

- Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số huyện**

Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về chủ trương, cơ chế, tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số hướng tới chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; đôn đốc, điều phối chung việc triển khai Kế hoạch về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

## **2. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số huyện. Chủ trì hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định;

- Là đầu mối phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn huyện;

- Căn cứ văn bản hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, chủ trì rà soát, tổng hợp ý kiến các đơn vị, tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, triển khai các hệ thống nền tảng xây dựng chính quyền số, các dịch vụ xây dựng chính quyền số liên quan, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, bảo đảm an toàn, an ninh mạng;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn huyện, cung cấp dịch vụ số cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của huyện.

## **3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện**

- Chủ trì khai thác, ứng dụng các cơ sở dữ liệu chung phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện. Thực hiện các dự án hiện đại hóa tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả huyện. Triển khai và ứng dụng các phần mềm nhằm cải cách hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa điện tử liên thông;

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin huyện hướng dẫn triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo, đôn đốc các phòng ban, ngành của huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trong quá trình tổ chức thực hiện các công việc đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định nhằm, đảm bảo Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

## **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hàng năm bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch;

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định.

## **5. Các phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan**

- Tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức và công dân;

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chương trình, dự án, đề án để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; trước mắt khẩn trương triển khai đối với các dịch vụ thiết yếu như thanh toán tiền điện, nước, các dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, dịch vụ y tế, giáo dục, vệ sinh môi trường, nộp các loại thuế, phí, lệ phí,...

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và các Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của các sở, ban, ngành dọc cấp trên, chủ động xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện trước **ngày 30/6 và 15/12** hàng năm (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định, hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

## **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện**

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Kế hoạch này và Đề án chuyên đổi số tỉnh Thái Bình đến năm 2025 và các văn bản có liên quan đến đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số, hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch đề ra.

## **7. Các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông**

Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn huyện làm nòng cốt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong Kế hoạch này. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Các doanh nghiệp viễn thông - công nghệ thông tin phối hợp với phòng, ban, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thí điểm truyền thông số, các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới cho một số đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Trên đây là nội dung Kế hoạch chuyển đổi số huyện Hưng Hà đến năm 2025. Yêu cầu Thủ trưởng phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; tổ chức và cá nhân có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh;
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Ủy ban nhân dân xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH TT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đình Bá Khải**



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ HUYỆN HƯNG HÀ ĐẾN NĂM 2025**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH/UBND ngày /7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện)

**1. Một số nhiệm vụ quan trọng thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số năm 2022**

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>CƠ QUAN CHỦ TRÌ</b>	<b>CƠ QUAN PHỐI HỢP</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn; đồng thời, từng bước tổ chức hoạt động	Ủy ban nhân dân xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	
2	Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện thủ tục hành chính, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng; tăng cường sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong việc ký số, xác thực dữ liệu số hóa; xác thực đăng nhập trong các hệ thống thông tin ngành, địa phương	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Công văn số 658/UBND.VHTT ngày 04/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ và tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4
3	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Cấp huyện từ 01/12/2022; cấp xã từ 01/6/2023; riêng 25 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 thực hiện số hóa từ 01/7/2022

TT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	GHI CHÚ
4	Xây dựng kế hoạch, tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các phòng, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn	
5	Ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến, ưu tiên triển khai đối với các dịch vụ công thiết yếu	Công an huyện	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn	
6	Phổ cập nền tảng dạy học trực tuyến, quản lý, quản trị trường học...	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; VNPT Hưng Hà	
7	Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân	Phòng Y tế	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; Trung tâm Y tế huyện; VNPT Hưng Hà	
8	Phổ cập sử dụng các nền tảng số phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân như: liên lạc, giải trí, du lịch, đi lại, ăn uống và đảm bảo an toàn thông tin mạng...	VNPT Hưng Hà	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện	

## 2. Nhiệm vụ chuyển đổi số đến năm 2025

TT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	GHI CHÚ
1	Triển khai thí điểm ứng dụng dịch vụ chuyển đổi số	Xã, thị trấn được chọn thí điểm	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
2	Đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, nền tảng bảo đảm an toàn an ninh mạng; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng an toàn an ninh mạng	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
3	Phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh để thực hiện chuyển đổi số theo chuyên ngành, lĩnh vực liên quan <i>(theo nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số đến năm 2025 trong Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 31/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)</i>	Các phòng, ban, ngành	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
4	Xây dựng đô thị thông minh ở 02 thị trấn	Thị trấn Hưng Hà; Thị trấn Hưng Nhân	Các cơ quan, đơn vị liên quan	